

**BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 25 /NQ-HĐT-YDHP

Hải Phòng, ngày 20 tháng 7 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
Về việc ban hành định mức thu học phí và kinh phí đào tạo của
Trường Đại học Y Dược Hải Phòng**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ – CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 3944/QĐ – BYT ngày 15/9/2020 của Bộ Y tế về việc công nhận Hội đồng trường Trường đại học Y Dược Hải Phòng nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng ban hành theo Nghị quyết định số 02/NQ – HĐT – YDHP ngày 02/02/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ kết quả cuộc họp ngày 15/7/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành định mức thu học phí và kinh phí đào tạo của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng cho các đối tượng học viên, sinh viên năm học 2021-2022 (có văn bản kèm theo).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Các đơn vị liên quan của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng căn cứ Nghị quyết thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu Vp Đảng uỷ
- Lưu VP HĐT;
- Lưu TCCB;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
PGS.TS. Phạm Minh Khuyết**

QUY ĐỊNH
MỨC THU HỌC PHÍ VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2021-2022
(Kèm theo Nghị quyết số 25 /NQ-HĐT-YDHP ngày 20/7/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y dược Hải Phòng)

Căn cứ Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về Quy định miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.

Căn cứ công văn số 5217/BYT-KHTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Vụ Kế hoạch Tài chính Bộ Y tế về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021, 2021-2022 và công tác chỉ đạo điều hành giá năm 2021.

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng quy định mức thu học phí, kinh phí và các khoản thu nhập học các hệ Đào tạo Đại học, Đào tạo sau Đại học năm học 2021-2022 như sau:

1. Học phí

DVT: VNĐ

TT	Hệ đào tạo	Mức thu/ tháng	Ghi chú
I	Đào tạo đại học		
1	Chính quy	1.430.000	10 tháng/năm học
2	Bác sỹ đa khoa hệ 4 năm	1.430.000	
3	Vừa học vừa làm	1.430.000	5 tháng/năm học
II	Đào tạo sau đại học		

1	Thạc sỹ, chuyên khoa I	2.145.000	10 tháng/năm học
2	Tiến sỹ, chuyên khoa II	3.575.000	

2. Kinh phí đào tạo

ĐVT: VNĐ

TT	Hệ đào tạo	Mức thu/ tháng	Ghi chú
I	Đào tạo đại học		
A	Chính quy		10 tháng/năm học
	Ngành Y	2.100.000	
	Ngành Dược	2.300.000	
B	Hệ chính quy tập trung 4 năm		
	Ngành Y	2.100.000	
	Ngành Dược	2.300.000	
C	Cử nhân điều dưỡng VLVH (tại chức)	2.100.000	5 tháng/năm học
II	Đào tạo sau đại học		
1	Thạc sỹ, chuyên khoa I	2.300.000	10 tháng/năm học
2	Nghiên cứu sinh, chuyên khoa II	2.500.000	

3. Các khoản thu nhập học

3.1. Đào tạo Đại học

TT	Tên khoản nộp	Định mức thu	Số lượng	SV ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học (4 năm)	SV ngành Dược học (5 năm)	SV ngành Y khoa, Y học dự phòng, Răng hàm mặt, Y học cổ truyền (6 năm)
1	Phí bảo hiểm y tế (từ tháng 11/2020 đến 31/12/2021)	47.000 đ/SV/tháng	14 tháng	658.000	658.000	658.000
2	Bảo hiểm toàn diện	80.000 đ/SV/năm		320.000	400.000	480.000
3	Khám sức khỏe	160.000 đ/SV	1 lần	160.000	160.000	160.000
4	Làm thẻ sinh viên, quản lý hồ sơ sinh viên	450.000đ/SV		450.000	450.000	450.000
5	Blouse (áo, quần, mũ, khẩu trang)	350.000đ/bộ	1 bộ	350.000	350.000	350.000
6	Lệ phí thư viện	25.000 đ/SV/năm		100.000	125.000	150.000
7	Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ học tập	1.200.000 đ/SV		1.200.000	1.200.000	1.200.000
9	Ký túc xá:	350.000đ/SV/tháng	11 tháng	3.850.000	3.850.000	3.850.000

3.2. Đào tạo Sau đại học

- Lệ phí nhập học (làm thẻ sinh viên, hoàn thành hồ sơ nhập học): 500.000đ
- Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ học tập:
 - + CKI, Thạc sĩ và Bác sĩ nội trú: 1.500.000đ
 - + Chuyên khoa 2 : 2.000.000đ

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
PGS.TS. Phạm Minh Khuê